

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**
Số: 48185 / CT-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 07 năm 2017

Kính gửi: VPĐD Công ty TNHH ES Networks Việt Nam tại Hà Nội
(Địa chỉ: P1005, tầng 10, 109 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội)
MST: 0305543508-001

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được 2 công văn số 29052017 ngày 29/05/2017 của VPĐD Công ty TNHH ES Networks Việt Nam tại Hà Nội hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế”

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
- b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.
- c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả hoặc không có chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản tiền lương, tiền thưởng, chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập

thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thường do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty.

c) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp phải trả cho người lao động nhưng hết thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm thực tế chưa chi trừ trường hợp doanh nghiệp có trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau liền kề. Mức dự phòng hàng năm do doanh nghiệp quyết định nhưng không quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

2.30. Các khoản chi không tương ứng với doanh thu tính thuế, ... ”

Căn cứ quy định trên và nội dung trình bày của đơn vị:

1. Chi phí thuế TNCN công ty trả thay cho cá nhân:

Trường hợp đơn vị nộp thay cá nhân người nước ngoài số tiền thuế TNCN phải nộp đối với thu nhập toàn cầu thì khoản chi phí này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của đơn vị **nếu thỏa thuận trong hợp đồng phái cử nhân viên từ Nhật Bản sang Việt Nam làm việc giữa công ty con và công ty mẹ tại Nhật Bản có điều khoản về việc đơn vị thanh toán tiền thuế TNCN mà người lao động phải nộp.**

2. Chi phí làm giấy phép lao động, thẻ visa, thẻ tạm trú:

Nội dung vướng mắc về chi phí làm giấy phép lao động, thẻ visa, thẻ tạm trú cho người lao động nước ngoài, Cục Thuế TP Hà Nội đã có văn bản báo cáo xin ý kiến Tổng cục Thuế. Khi nhận được hướng dẫn, Cục Thuế TP Hà Nội sẽ thông báo để đơn vị được biết và thực hiện.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để đơn vị được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: KT1; PC, TNCN;
- Lưu: VT, TTHT(2). (7,4)



Mai Sơn